

Bản án số: 72/2024/HS-ST
Ngày 12-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thê.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Hoàng

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS ngày 20/5/2024 đối với bị cáo:

Phan Văn C (tên gọi khác: Cườn), sinh năm 2001; tại phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký HKTT: Khối phố T, phường Đ, thị xã Điện Bàn; chỗ ở hiện nay: khối phố C, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Th, sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1967; bị cáo có vợ Trần Thị Kim Ng, sinh năm: 2004 và 01 con nhỏ sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 25/12/2023 đến ngày 31/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1967; trú tại: khối phố C, phường Đ, thị xã Điện Bàn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/12/2023, tổ công tác Công an phường Điện Phương phối hợp với Công an phường Đ, thị xã Điện Bàn tiến hành kiểm tra hành chính nhà của bị cáo C tại khối phố C, phường Đ, thị xã Điện Bàn. Tổ công tác phát hiện bên trong nhà bị cáo tại vị trí ô thông gió nhà vệ sinh có 01 túi ni lông bằng nhựa dẻo, màu trắng, được kết 04 cạnh, kích thước (1x2.5) cm, bên trong có chứa chất

rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 túi ni lông bằng nhựa dẻo, màu trắng, được kít 03 cạnh, kích thước (1x1,5) cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Trên khu vực bề nước nằm phía trên nhà vệ sinh có 01 bộ dụng cụ gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 đoạn ống hút bằng nhựa không màu; 01 chai nhựa, có dung tích 330ml, nắp chai màu xanh có 02 lỗ dùng để cắm nỏ và ống hút. Bị cáo C khai nhận đây là ma túy do bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân. Do đó, Công an thị xã Điện Bàn đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 22/12/2023, bị cáo sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo A53, màu xanh đen gắn sim số 0862.990.533 để liên hệ với một người tên Đức (*tên gọi khác là Đức Nhân, không rõ lai lịch*) để mua ma túy. Đức đồng ý và hẹn giao dịch tại chợ Mười Giờ, xã Điện Hòa, thị xã Điện Bàn; bị cáo mua của Đức 04 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. Sau đó sử dụng hết 02 gói, còn 02 gói bị cáo cất giấu tại ô thông gió trong nhà vệ sinh nhà mình. Đến ngày 25/12/2023 thì bị công an kiểm tra, phát hiện thu giữ. Tiến hành thử nước tiểu đối với bị cáo C, kết quả: bị cáo dương tính với ma túy đá (Methamphetamine).

Tại Bản Kết luận giám định số 2664/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu là: 0,16 gam.

Methamphetamine là chất ma túy STT 247, mục IIC, danh mục II ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ về quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Phan Văn C về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/12/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong số 2664/KL-KTHS bên trong chứa mẫu vật và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 vỏ chai nhựa trong suốt, có dung tích 300ml, nắp chai màu xanh có 02 lỗ, 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh.

- 02 sim điện thoại số 0764.069.610 và 0862.990.533.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53, màu xanh đen thu giữ của bị cáo C.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên và thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh:* Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận: Vào trưa ngày 25/12/2023, tại nhà của bị cáo Phan Văn C thuộc khối phố C, phường Đ, thị xã Điện Bàn; bị cáo đã có hành vi cất giấu ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,16 gam tại vị trí ô thông gió trong nhà vệ sinh với mục đích để sử dụng.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phan Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Ma túy là chất gây nghiện có hại cho sức khỏe con người, sử dụng ma túy làm cho con người nhận thức lệch lạc, mơ hồ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, là tác nhân gây ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo đủ khả năng nhận thức để hiểu rõ tác hại của chất ma túy cũng như hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây bất ổn trong đời sống nhân dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:* Bị cáo không có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ đang nuôi con nhỏ sinh năm 2023 và không có việc làm ổn định. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo thành người công dân tốt.

[5]. *Về những vấn đề liên quan trong vụ án:*

- Đối với người đàn ông tên Đức đã bán ma túy cho bị cáo: Bị cáo khai tên thường gọi là Đức Nhân, khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m65, ở xã Điện Hòa, thị xã Điện

Bàn nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch và bị cáo đã xóa số điện thoại liên lạc. Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã xác minh nhưng không có kết quả nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

- Đối với ngôi nhà mà bị cáo tàng trữ ma túy, đây là nhà của bà Nguyễn Thị T (mẹ bị cáo) thuê ở và bà T không biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý là có căn cứ.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 2664/KL-KTHS bên trong chứa mẫu vật và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng. 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 vỏ chai nhựa trong suốt, có dung tích 300 ml, nắp chai màu xanh có 02 lỗ và 01 ống hút nhựa. 02 sim điện thoại số 0764.069.610 và 0862.990.533.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53, màu xanh đen thu giữ của bị cáo.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Xử phạt: Bị cáo 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 25/12/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 2664/KL-KTHS bên trong chứa mẫu vật và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng. 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 vỏ chai nhựa, màu trong suốt, trên nắp chai có 02 lỗ và 01 ống hút nhựa. 02 sim điện thoại số 0764.069.610 và 0862.990.533.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A53, màu xanh đen thu giữ của bị cáo C.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/4/2024).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (12/6/2024).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Chi cục THADS Điện Bàn;
- Văn phòng Công an thị xã Điện Bàn;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã Điện Bàn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Văn Thế

